

Bản án số: 30/2019/HSPT
Ngày 01/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Đào
- **Các Thẩm phán:** Ông Bùi Đình Thông; bà Trương Thị Lệ Thu
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải Thuần - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Quang Phiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 139/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Lê Văn D và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HS-ST ngày 19/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị cáo kháng cáo:*

1. Lê Văn D, tên gọi khác: DS; sinh ngày: 17/3/1989 tại thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi thường trú: Tổ B, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi tạm trú: Tổ B, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Hồ Thị T, sinh năm 1957; có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1995 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 20/2012/HSST, ngày 26/4/2012 TAND thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thi hành án tại Trại giam Xuân Hà, tỉnh Hà Tĩnh đến ngày 07/8/2015 chấp hành xong hình phạt tù; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 09/01/2018 đến ngày 06/02/2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc A, tên gọi khác: AS; sinh ngày: 06/9/1983; trú tại: Tổ B, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông

Nguyễn Xuân H, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959; có vợ: Nguyễn Giang T, sinh năm 1993 và 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 72/2014/HSST ngày 30/9/2014 TAND huyện K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 30 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, thi hành án tại Trại giam Xuân Hà, đến ngày 13/9/2016 chấp hành xong hình phạt tù; nhân thân: Ngày 24/5/2012 bị Công an phường T, thành phố H ra quyết định xử phạt hành chính 2.000.000đ về hành vi cưỡng đoạt tài sản; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 09/01/2018 đến ngày 12/02/2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn A, sinh ngày: 21/9/1997 tại thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; trú tại: xóm L, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 39/2015/HSST ngày 29/5/2015 TAND thành phố H xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 03/6/2016; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/01/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Phạm Văn C, Sinh ngày: 05/05/1988 tại huyện H, tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: Xóm H, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An; nơi tạm trú: Tổ B, phường P, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Phạm Văn B, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1962; có vợ: Trương Thị Kim P, sinh năm 1992 và 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 32/2012/HSST ngày 13/6/2012 TAND huyện N, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thi hành án tại Trại giam Xuân Hà, đến ngày 20/3/2017 chấp hành xong hình phạt tù. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/02/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Các bị cáo không kháng cáo (vắng mặt)*: Nguyễn Công T, Lê Quang T, Nguyễn Văn B, Nguyễn Đức A, Lê Văn T, Nguyễn Bá M, Phạm Hữu B, Trần Thành N, Phạm Văn K, Nguyễn Tuấn V, Phạm Tuấn A, Phan Văn T2.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo (vắng mặt)*: Nguyễn Ngọc A; Phan Văn T2; Nguyễn Thị ThA T; Kiều Thị Tuyết T; Nguyễn Thị H; Phan Ngọc T; Phan Văn P

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 16/12/2017, do xích mích qua điện thoại, chửi bới, thách thức đánh nhau từ trước đó giữa Lê Văn D và Nguyễn Ngọc A nên Lê Văn D gọi điện Phạm Hữu B, Nguyễn Bá M, Lê Văn T, Trần Thành N và một số đối tượng khác đến nhà D đi đánh nhau với Nguyễn Ngọc A. Một lúc sau Phạm Hữu B, Nguyễn Bá M, Lê Văn T, Phan Văn T2, Trần Thành N, Phạm Văn C, Phạm Văn K, Nguyễn Tuấn V, Phạm Tuấn A, Lê Giang N có mặt, D nói xuống cửa hàng cầm đồ AS tìm Nguyễn Ngọc A để đánh và vào nhà lấy khoảng 10 gậy gỗ dài 1m, hình trụ có đường kính 2cm (song cửa sổ) và 01 gậy làm bằng thép màu trắng dài 75cm, cán gậy bọc nhựa màu đen dài 20cm (Gậy bóng chày) để ra giữa sân, Phan Văn T2 và Nguyễn Bá M đưa số gậy trên bỏ lên xe ô tô Granit màu đen BKS: 37N-68XX. Nghe tin Lê Văn D chuẩn bị đi đánh nhau Trần Văn T điều khiển xe ô tô Inova màu đen BKS 38A-050XX chở Đình Sỹ T đến nhà D để can ngăn. Sau đó D cầm 01 gậy bằng sắt, dài 65cm, cán gậy bọc nhựa màu đen dài 25cm điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Nozza BKS: 38.P1-435XX chở Đình Sỹ T; Lê Văn T điều khiển xe Exiter màu xA, BKS: 37B2-628XX chở Phạm Hữu B (Bách cầm theo 01 gậy làm bằng thép màu trắng dài 75cm, cán gậy bọc nhựa màu đen dài 20cm); Xe ô tô Granit màu đen BKS: 37N-68XX do Nguyễn Bá M điều khiển chở Phan Văn T2, Trần Thành N, Lê Giang N; Xe ô tô Inova màu đen BKS 38A-050XX do Trần Văn T điều khiển chở Nguyễn Tuấn V, Phạm Văn C, Phạm Văn K, Phạm Tuấn A đi đến cửa hàng cầm đồ AS ở số nhà 02 ngõ 5 đường N, phường N, thành phố H.

Nguyễn Ngọc A đang ở thị trấn T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, sau khi biết Lê Văn D đến cửa hàng tìm đánh mình nên nói với Dương Sỹ G tìm người đến cửa hàng xem tình hình thế nào. G gọi điện Nguyễn Văn A nhờ A đến cửa hàng xem có ai đến không. Lúc này Nguyễn Văn A đang ngồi cùng Nguyễn Đức A, Nguyễn Văn B, Nguyễn Công T, Lê Quang T, Nguyễn Văn Q, Trương Hoàng N, Nguyễn Duy K, Đậu Xuân H. Nguyễn Văn A với Đậu Xuân H về cửa hàng AS trước xem tình hình thế nào rồi Văn A và những người khác sẽ về sau. H gọi điện Dương Thanh Đ cùng đi với mình.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/12/2017, khi H và Đ đến đứng trước cửa hàng AS thì nhóm của Lê Văn D vừa đến nơi. Lê Văn D cầm gậy bằng sắt, dài 65cm, cán gậy bọc nhựa màu đen dài 25cm, Phạm Hữu B cầm gậy bằng thép màu trắng dài 75cm, cán gậy bọc nhựa màu đen dài 20cm, Nguyễn Bá M, Lê Văn T, Phan Văn T2, Trần Thành N, Phạm Văn C, Phạm Văn K, Nguyễn Tuấn V, Phạm Tuấn A, mỗi người cầm một gậy gỗ đuổi đánh H và Đ. H và Đ sợ bỏ chạy về hai hướng thì những người này tiếp tục đuổi đánh. Đ bị các đối tượng dùng gậy gỗ, gậy bóng chày đánh nhiều cái vào người làm Đ ngã xuống đường bầm tím, xây xước. Sau đó Đ đi tắc xi về nhà còn H trốn vào khu vực nhà thi đấu thể dục thể thao tỉnh Hà Tĩnh. Lúc này Lê Giang N vì uống rượu say nên nằm ngủ trên xe, Trần Văn T là người lái xe thuê nên ngồi trên xe không xuống tham gia đánh nhau,

Đinh Sỹ T thấy H là người quen nên đứng ra can ngăn (không tham gia đánh nhau). Sau khi không đuổi H và Đ, Lê Văn D quay lại cửa hàng AS dùng gậy bằng sắt đập phá làm hỏng 02 biển quảng cáo (tổng trị giá là 950.000đồng). Các bị cáo đập phá, hò hét, đuổi đánh nhau gây náo loạn, Công an phường N, thành phố H có mặt yêu cầu giải tán và thu giữ từ Lê Văn D 01 gậy bằng sắt.

Sau đó nhóm của Lê Văn D về tập trung tại nhà D ở số nhà 343 đường H, thành phố H, còn Trần Văn T và Đinh Sỹ T điều khiển xe Inova màu đen BKS 38A-050XX đi vào huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Một lúc sau D nhận được điện thoại của Nguyễn Ngọc A và hai bên tiếp tục chửi bới, thách thức đánh nhau. D điều khiển xe Exiter BKS: 37B2-628XX chở Phạm Hữu B và nói với những người khác “để A đi trước, có chi thì A gọi”. Lê Văn D chở Bách đến đầu ngõ 5, đường N dùng xe để Bách xuống đứng chờ, D một mình đi vào cửa hàng cầm đồ AS. Nguyễn Bá M điều khiển xe ô tô Granit màu đen BKS: 37N-68XX chở Phan Văn T2, Trần Thành N, Lê Giang N; còn Lê Văn T, Nguyễn Tuấn V đi xe tắc xi; Phạm Văn C, Phạm Văn K đi xe mô tô Honda Wave màu trắng, BKS: 38P1-414XX, Phạm Tuấn A điều khiển xe mô tô BKS: 38P1-435XX đi xuống cửa hàng cầm đồ AS để tiếp ứng cho Lê Văn D. Khi đến đầu ngõ 5, đường N, thì cả bọn dừng lại, lấy số gậy gỗ trên xe ô tô xuống để ở gốc cây xoài ven đường và chờ đợi.

Đối với nhóm của Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn B, Nguyễn Công T, Lê Quang T, Nguyễn Văn Q, Trương Hoàng N, Nguyễn Duy K, khi nghe tin có người đến phá cửa hàng cầm đồ AS thì đi về phòng trọ ở ngõ XX đường XX/X, phường Đ, thành phố H để tập hợp lực lượng. Nguyễn Đức A một mình đi xe tắc xi đến cửa hàng cầm đồ AS biết được sự việc nhóm Lê Văn D vừa đến đánh Đ và H nên Nguyễn Đức A quay về phòng trọ cùng nhóm Nguyễn Văn A. Trên đường đi về, Nguyễn Đức A gặp Hoàng Văn A là bạn cùng quê nên gọi Hoàng Văn A lên xe đi cùng. Khi về đến nơi Nguyễn Đức A lấy chìa khóa xe ô tô HONDA Arcord BKS: 38A-060XX của mình và mở cửa xe ra ngồi lên ghế lái. Lúc này Nguyễn Văn Q lấy 02 dao tự chế, 02 kiếm tự chế, 01 dao có vỏ bọc bỏ lên hàng ghế sau xe ô tô BKS: 38A-060XX. Nguyễn Đức A điều khiển xe ô tô trên chở theo Nguyễn Văn A, Hoàng Văn A, Lê Quang T, Trương Hoàng N đi đến quán cầm đồ AS; còn Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn B, Nguyễn Công T, Nguyễn Duy K đi xe tắc xi theo sau. Trên đường, biết là sắp xảy ra đánh nhau và việc không liên quan đến mình nên Hoàng Văn A, xin xuống xe nhưng Nguyễn Đức A trấn an không có việc gì nên Hoàng Văn A vẫn ngồi lại trên xe. Khi đi đến khu vực gần cửa hàng cầm đồ AS, thấy có Đ người đang tụ tập và lực lượng công an cũng có mặt nên Nguyễn Đức A điều khiển xe ô tô vào khu vực sân nhà thi đấu thể dục thể thao rồi dừng xe lại. Nguyễn Văn A xuống xe cất giấu số dao, kiếm ở gần một chiếc xe Lu cách cửa hàng khoảng 50m, Nguyễn Đức A điều khiển xe quay lại cửa hàng cầm đồ AS để mọi người xuống xe.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày 16/12/2017, Nguyễn Ngọc A và Dương Sỹ G về đến cửa hàng thấy 02 tấm biển quảng cáo của cửa hàng bị đập phá, lực lượng Công an phường N, thành phố H đang có mặt. Nguyễn Ngọc A gọi điện thoại cho Lê Văn D chửi bới và thách thức đánh nhau. Lê Văn D một mình điều khiển xe máy Exiter BKS: 37B2-628XX đến mặc dù bị lực lượng Công an ngăn cản, nhưng D vẫn lao vào chửi bới và dùng tay đánh A. Thấy D đánh A nhóm của D gồm Phan Văn T2, Trần Thành N, Lê Văn T, Nguyễn Tuấn V, Phạm Văn C, Phạm Văn K, Phạm Tuấn A đứng chờ ở gần đó xông vào dùng tay chân đánh nhau với Nguyễn Ngọc A và những người trong nhóm của A. Lúc này Nguyễn Đức A, Nguyễn Duy K và Trương Hoàng N hoảng sợ nên trốn vào khu vực trung tâm thể dục thể thao tỉnh Hà Tĩnh, Hoàng Văn A đứng lại nhưng không tham gia vào việc đánh nhau. Còn Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Văn B, Nguyễn Công T, Lê Quang T, Nguyễn Văn A chạy đến chỗ cất giấu vũ khí; Nguyễn Ngọc A cầm một con dao tự chế có lưỡi dao bằng kim loại, phần lưỡi dài 25cm, phần cán bằng tuýp sắt dài 60cm, Nguyễn Văn B cầm một con dao tự chế có lưỡi dao bằng kim loại, phần lưỡi dài 25cm, phần cán bằng tuýp sắt dài 60cm, Nguyễn Công T cầm một thanh kiếm tự chế phần lưỡi dài 70cm, phần cán bằng sắt dài 20cm, Lê Quang T cầm một thanh kiếm tự chế lưỡi bằng sắt dài 60cm, phần cán bằng gỗ dài 20cm, Nguyễn Văn A cầm một con dao dài khoảng 40cm có vỏ bọc bằng gỗ, rồi quay lại đánh nhau với nhóm của Lê Văn D. Dương Sỹ G là người quen của 2 nhóm nên không đánh nhau mà vào can ngăn Lê Văn D và Nguyễn Ngọc A. Nhóm của Lê Văn D chạy đến gốc cây xoài cất giấu hung khí; Lê Văn D, Phan Văn T2, Trần Thành N, Lê Văn T, Phạm Hữu B, Nguyễn Tuấn V, Phạm Văn C, Phạm Văn K, Phạm Tuấn A mỗi người cầm một gậy gỗ xông vào đánh nhau cùng nhóm của Nguyễn Ngọc A. Trong lúc đánh nhau, Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn B nhặt gạch, đá ném về nhóm Lê Văn D nhưng không trúng ai; Nguyễn Công T dùng kiếm chém một nhát vào tay phải của Phan Văn T2 (Thành bị vết thương phần mềm và không yêu cầu giám định tỉ lệ thương tích). Mặc dù lực lượng Công an phường N, thành phố H ngăn cản và yêu cầu giải tán, nhưng các bị cáo không chấp hành mà vẫn hò hét, đuổi đánh nhau làm náo loạn, gây mất an ninh trật tự nghiêm trọng tại khu vực ngõ 5 đường N, thuộc tổ dân phố 10, phường N, thành phố H. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/12/2017, lực lượng Công an thành phố H và Cảnh sát 113 có mặt không chế được các đối tượng, thu giữ các hung khí và yêu cầu Lê Văn D, Nguyễn Ngọc A về trụ sở làm việc.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 57/2018/HS-ST ngày 19/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

Tuyên bố các bị cáo: Lê Văn D, Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Văn A, Nguyễn Công T, Lê Quang T, Nguyễn Văn B, Nguyễn Đức A, Phạm Văn C, Lê Văn T, Nguyễn Bá M, Phạm Hữu B, Trần Thành N, Phạm Văn K, Nguyễn Tuấn V, Phạm

Tuấn A, Phan Văn T2 đều phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Lê Văn D 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2018 đến ngày 06/02/2018.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, 17, Điều 58, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Nguyễn Ngọc A 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2018 đến ngày 12/02/2018.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Nguyễn Văn A 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Phạm Văn C 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Nguyễn Công T, Lê Quang T, Nguyễn Văn B, Nguyễn Đức A mỗi bị cáo 18 tháng tù cho hưởng án treo; xử phạt các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Bá M mỗi bị cáo 12 tháng tù cho hưởng án treo; xử phạt các bị cáo Phạm Hữu B, Trần Thành N, Phạm Văn K, Nguyễn Tuấn V, Phạm Tuấn A, Phan Văn T2 mỗi bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/11/2018, bị cáo Lê Văn D và Phạm Văn C kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Nguyễn Văn A và Nguyễn Ngọc A kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nhân thân, hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Lê Văn D, Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Văn A, Phạm Văn C giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tra luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình xét xử, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì thêm về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo kháng cáo cũng không có ý kiến gì, do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với bản án sơ thẩm, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội. Do đó Tòa án nhân dân thành phố H đưa các bị cáo ra xét xử về tội "Gây rối trật tự công cộng" là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3]. Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Lê Văn D, Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Văn A, Phạm Văn C, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Các bị cáo đều có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học mà đã bất chấp, coi thường pháp luật, tụ tập đông người, sử dụng các hung khí, hò hét, đuổi nhau, gây mất trật tự an ninh nơi có dân cư sinh sống. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý lo lắng, hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Lê Văn D là người khởi xướng vụ án, giữ vai trò chính, lôi kéo người khác tham gia phạm tội, lôi kéo gây sự đánh nhau tại cửa hàng cầm đồ của Nguyễn Ngọc A trước. Nguyễn Ngọc A khi bị Lê Văn D thách thức đánh nhau đã lôi kéo người khác phạm tội. Nguyễn Văn A là người tham gia tích cực, đồng thời lại rủ thêm các đồng phạm khác tham gia. Nguyễn Ngọc A, Phạm Văn C đang có tiền án chưa được xóa án tích. Quá trình xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lê Văn D, Nguyễn Ngọc A; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị Nguyễn Văn A, Phạm Văn C. Các bị cáo Lê Văn D, Nguyễn Văn A không có tình tiết tăng nặng, bị cáo Nguyễn Ngọc A, Phạm Văn C phạm vào tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Vì vậy mức hình phạt 18 tháng tù đối với Lê Văn D, vai trò khởi xướng là phù hợp; hình phạt 12 tháng tù đối với bị cáo Phạm Văn C mà cấp sơ thẩm đã xét xử là có cơ sở, đã xem xét, chiếu cố. Từ những lập luận trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn D và Phạm Văn C.

Bị cáo Nguyễn Ngọc A tại phiên tòa phúc thẩm xuất trình được tình tiết mới: công văn xác nhận của Công an huyện T về việc bị cáo giúp cơ quan công an phát hiện điều tra tội phạm, bị cáo tự nguyện nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm chứng tỏ

ăn năn hối cải. Bị cáo Nguyễn Văn A vai trò đồng phạm, tuy nhiên bản án sơ thẩm lại xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù bằng với mức án các bị cáo vai trò khởi xướng là chưa tương xứng vị trí, vai trò các bị cáo trong vụ án. Nguyễn Văn A có bố bị liệt hưởng trợ cấp người khuyết tật, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo tự nguyện nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm chứng tỏ ăn năn hối cải. Do đó cần chấp nhận kháng cáo, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Ngọc A và Nguyễn Văn A.

[4]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định, các bị cáo kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Lê Văn D, Phạm Văn C. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Văn A. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HS-ST ngày 19/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn D, Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Văn A, Phạm Văn C đều phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Lê Văn D 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2018 đến ngày 06/02/2018.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, 17, Điều 58, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Nguyễn Ngọc A 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2018 đến ngày 12/02/2018.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Nguyễn Văn A 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Phạm Văn C 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Lê Văn D, Phạm Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Văn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, CA thành phố H;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Đào